

HỢP ĐỒNG MỞ TÀI KHOẢN GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN PHÁI SINH
DERIVATIVE TRADING ACCOUNT OPENING AGREEMENT

Số/No: GDCKPS//20.../FPTS

Hợp đồng này được lập ngàythángnăm giữa:

This Agreement is made in Hanoi on day month year ... between

Tên Cá nhân/ Tổ chức/ Full name of individual/institution

Số CMND/ CCCD/ Hộ chiếu/Giấy CN ĐKKD/ ID/Citizen Identity/Business Registration Certificate No.:

Ngày cấp/ Date of issue: Nơi cấp/ Place of issue:

Địa chỉ liên hệ/Contact address:

Điện thoại/Telephone: Fax:

Điện thoại di động/Mobile phone: Email:

Phần dành cho Tổ chức/ Only for institution:

Người đại diện theo pháp luật/ Legal representative:

Chức vụ/ Position: Điện thoại di động/ Mobile phone:

Số CMND/Hộ chiếu/ ID/Passport number:

Ngày cấp/ Date of issue: Nơi cấp/ Place of issue:

Tài khoản giao dịch chứng khoán số/

Securities transaction account number:

--	--	--	--	--	--	--	--	--	--

Sau đây gọi tắt là “**Khách hàng**”/

Hereinafter referred to as “**Customer**”

Và/And

CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN FPT (FPTS)/FPT SECURITIES JOINT STOCK COMPANY (FPTS)

Địa chỉ/Address:

Điện thoại/ Telephone: 1900 6446 Fax:

Người đại diện theo pháp luật/Legal representative: Mr. Nguyen Diep Tung

Chức vụ/Position: Tổng Giám đốc/ General Director

Đại diện theo Ủy quyền/Authorized representative:

Chức vụ/Position:

Giấy ủy quyền số /Power of attorney No:Ngày/Dated:

Sau đây gọi tắt là “**FPTS**”/Hereinafter referred to as “**FPTS**”

Hai bên thống nhất ký kết Hợp đồng Mở tài khoản Giao dịch chứng khoán phái sinh với các điều khoản như sau/*The two Parties agree to sign the Derivative Trading Account Opening Agreement with the terms hereinafter:*

Điều 1: NỘI DUNG THỰC HIỆN/ Article 1: AGREEMENT CONTENT

1. Khách hàng đề nghị và FPTS đồng ý mở một tài khoản giao dịch Chứng khoán Phái sinh (CKPS) đứng tên Khách hàng để thực hiện giao dịch CKPS theo bản Điều khoản và Điều kiện Giao dịch Chứng khoán Phái sinh tại FPTS (Sau đây gọi tắt là bản Điều khoản và Điều kiện GDCKPS)/ *The Customer submits an official request and FPTS agrees to open a derivative trading account in the name of the Customer to perform derivative trading under the Terms and Conditions of Derivative Trading at FPTS (Hereinafter referred to as Terms and Conditions of Derivative Trading).*
2. FPTS có toàn quyền sửa đổi, bổ sung hay chấm dứt bất kỳ điều khoản và điều kiện nào trong bản “Các điều khoản và điều kiện GDCKPS” này vào bất kỳ thời điểm nào. Bản cập nhật mới nhất được FPTS thông báo tại các địa điểm giao dịch của FPTS, trên trang thông tin điện tử chính thức của công ty <http://www.fpts.com.vn> và gửi tới email Khách hàng đăng ký với FPTS, sẽ có hiệu lực áp dụng thay thế bản cũ sau 10 ngày làm việc kể từ ngày thông báo, trở thành một phần không thể tách rời của Hợp đồng mở tài khoản GDCKPS đã được ký giữa Khách hàng và FPTS mà không cần sự đồng ý của Khách hàng. Việc sử dụng dịch vụ giao dịch chứng khoán phái sinh sau ngày mà bản cập nhật mới có hiệu lực sẽ được xem là sự chấp nhận hoàn toàn của Khách hàng đối với bản cập nhật đó. Nếu Khách hàng không đồng ý với bất kỳ sửa đổi, bổ sung

nào, Khách hàng có thể liên hệ FPTS để được giải thích hoặc đề nghị bằng văn bản về việc đóng tài khoản GDCKPS tại FPTS./FPTS shall reserve the right to modify, supplement or terminate any term(s) and condition(s) of this “Terms and Conditions of Derivative Trading Account Opening Agreement” at any time. The latest update announced by FPTS at its business locations and on its website <http://www.fpts.com.vn> and sent to the Customer’s email registered with FPTS shall prevail over older updates after 10 working days from the date of announcement and become an inseparable part of the Derivative Trading Account Opening Agreement signed between the Customer and FPTS without having to have the consent of the Customer. The use of derivative trading service from the effective date of the new update signifies the Customer’s total acceptance of and agreement on such update. If the Customer does not agree with any amendment(s) and supplement(s) hereof, he/she may contact FPTS for clarification or apply a written request for closure of his/her derivative trading account at FPTS

Điều 2: QUYỀN VÀ NGHĨA VỤ CỦA KHÁCH HÀNG/ Article 2: RIGHTS AND OBLIGATIONS OF THE CUSTOMER

2.1 QUYỀN/ RIGHTS

- Sở hữu hợp pháp toàn bộ tiền, chứng khoán, vị thế chứng khoán phái sinh trên Tài khoản giao dịch CKPS của mình, được hưởng các quyền và lợi ích phát sinh liên quan đến tài sản ký quỹ phù hợp với quy định của Pháp luật và quy định của FPTS./ Have the legal ownership of entire money, securities and derivative positions in his/her Derivative Trading Account; and be entitled rights and benefits in connection with margin assets in line with the law of Vietnam and the regulations of FPTS.
- Các quyền theo quy định của Pháp luật, theo các điều khoản của Hợp đồng này./ Other rights as stipulated by the law and terms of this Agreement.

2.2 NGHĨA VỤ/ OBLIGATIONS

- Khi thực hiện giao dịch CKPS, Khách hàng phải đảm bảo duy trì mức ký quỹ và tuân thủ các hướng dẫn, quy định của Pháp luật và của FPTS về giao dịch CKPS./ When performing derivative trading, maintain the margin level and comply with the guidance and regulations on derivative trading stipulated by the law and by FPTS.
- Chịu mọi trách nhiệm, nghĩa vụ phát sinh từ các vị thế CKPS, tài sản ký quỹ và có trách nhiệm nộp các loại phí, thuế theo quy định của FPTS và của Pháp luật./ Bear every responsibility and obligation arising from derivative trading positions and margin assets and pay fees and taxes according to regulations provided by FPTS and the law.
- Bảo mật các thông tin liên quan đến Tài khoản giao dịch CKPS và thông báo kịp thời cho FPTS khi các thông tin tài khoản bị tiết lộ, và/hoặc phát hiện thấy các sai sót, nhầm lẫn trên Tài khoản, và/hoặc Tài khoản giao dịch CKPS bị lợi dụng hay có những vấn đề bất thường./ Protect the confidentiality of information relating to the Derivative Trading Account and timely notify FPTS in the event that details on the Derivative Trading Account are revealed, and/or erred and mistaken or the Derivative Trading Account is misused or unusual occurrences are found.

Điều 3 : QUYỀN VÀ NGHĨA VỤ CỦA FPTS/ Article 3: RIGHTS AND OBLIGATIONS OF FPTS

3.1 QUYỀN/ RIGHTS

- Được quyền thu phí từ khách hàng và thay đổi Biểu phí dịch vụ./ Collect fees from the Customer and change the Service Tariff.
- Được sử dụng tài sản ký quỹ của Khách hàng trong tài khoản ký quỹ để thực hiện nghĩa vụ ký quỹ với Trung tâm lưu ký chứng khoán Việt nam (VSD) và bù trừ bất cứ khoản lỗ nào đối với các vị thế mở của Khách hàng./ Use the Customer’s collateral assets in margin account to perform deposit obligations with the Vietnam Securities Depository (VSD) and pay compensation for any losses on open positions of the Customer.
- Trường hợp Khách hàng không thực hiện đầy đủ nghĩa vụ thanh toán đối với FPTS, FPTS có quyền xử lý tài sản ký quỹ, vị thế trên Tài khoản giao dịch CKPS để thực hiện thanh toán cho các nghĩa vụ đó. Nếu số tiền trong Tài khoản giao dịch CKPS của Khách hàng vẫn không đủ để thực hiện nghĩa vụ của Khách hàng, FPTS có quyền xử lý tài sản trên Tài khoản giao dịch chứng khoán thông thường của Khách hàng, hoặc yêu cầu Khách hàng sử dụng các tài sản khác để thực hiện nghĩa vụ của mình./ In the event that the Customer fails to fulfil his/her payment obligations to FPTS, FPTS shall have the right to handle margin assets and positions on the Derivative Trading Account to make the payment for such obligations. In the event that the amount of money on his/her Derivative Trading Account is not enough to perform such obligations, FPTS shall have the right to handle assets on his/her ordinary Securities Transaction Account or request him/her to use other assets to fulfil his/her obligations.

3.2 NGHĨA VỤ/ OBLIGATIONS

- Cung cấp các dịch vụ giao dịch CKPS cho Khách hàng theo nội dung của hợp đồng này, tuân thủ đúng các quy định của Pháp luật./ Provide derivative trading services for the Customer as per the contents of this Agreement in accordance with the law;
- Bảo mật các thông tin, dữ liệu về tài khoản và hoạt động giao dịch trên Tài khoản giao dịch CKPS của Khách hàng. FPTS chỉ cung cấp thông tin cho bên thứ ba khi có sự đồng ý của Khách hàng hoặc khi FPTS phải cung cấp theo quy định của Pháp luật./ Protect the confidentiality of information and data of the Derivative Trading Account of the Customer. FPTS shall only disclose such information and data to the third party upon the consent of the Customer or upon the request of the law.

Điều 4: HIỆU LỰC CỦA HỢP ĐỒNG/ Article 4: VALIDITY OF THE AGREEMENT

1. Hợp đồng này có hiệu lực kể từ ngày ký./ *This Agreement shall take effect from the date of signing.*
2. Hợp đồng có thể bị chấm dứt trong các trường hợp sau./ *This Agreement may be prematurely terminated upon the following conditions:*
 - Khách hàng yêu cầu chấm dứt hợp đồng sau khi đã thực hiện xong mọi nghĩa vụ thanh toán đối với FPT.S./ *The Customer submits a request for termination of this Agreement after he/she fulfils all payment obligations to FPT.S.*
 - Khách hàng là cá nhân bị chết/mất năng lực hành vi/bị kết án hình sự; Khách hàng là tổ chức bị giải thể/phá sản./ *The individual Customer is dead, loses civil capacity, or is prosecuted by the law; the institutional Customer is dissolved/bankrupt.*
 - Hợp đồng không thể được tiếp tục thực hiện do ảnh hưởng của một sự kiện bất khả kháng mà không thể khắc phục được./ *The Agreement cannot be continued as a result of a force majeure event that cannot be overcome.*
 - FPT.S có quyền đơn phương chấm dứt hợp đồng nếu Khách hàng vi phạm bất kỳ điều khoản, điều kiện nào của hợp đồng này, hoặc thực hiện các hành vi bị cấm theo quy định của Pháp luật./ *FPTS shall have the right to unilaterally terminate the Agreement if the Customer violates any terms and conditions of this Agreement, or performs any act prohibited by the law.*
 - FPT.S bị giải thể, phá sản, đình chỉ hoạt động, thu hồi giấy phép hoạt động hoặc ngừng cung cấp dịch vụ giao dịch chứng khoán phái sinh./ *FPTS is dissolved, bankrupt, has operations suspended, or has operation licences revoked, or stops providing derivative trading services.*

Điều 5: GIẢI QUYẾT TRANH CHẤP/ Article 5: DISPUTE SETTLEMENT

Trong quá trình thực hiện Hợp đồng này, nếu có phát sinh tranh chấp, các bên sẽ cùng nhau tìm biện pháp giải quyết trên cơ sở thương lượng hòa giải. Trường hợp các bên không thể giải quyết được bằng thương lượng hòa giải, tranh chấp sẽ được giải quyết bởi Tòa án có thẩm quyền. Phán quyết của Tòa án là quyết định cuối cùng mà các bên phải thi hành./ *Any dispute, if any, arising from this Agreement shall be settled by negotiation. In the event that negotiation fails, such dispute shall be settled at the law court of Vietnam according to the law and the verdict of the Court is final and obligatory to both Parties.*

Điều 6: ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH/ Article 6: IMPLEMENTATION PROVISIONS

1. Khách hàng cam kết đã đọc và hiểu rõ toàn bộ nội dung hợp đồng, bản Điều khoản và Điều kiện GDCKPS cũng như hiểu và chấp nhận tất cả các rủi ro có thể phát sinh liên quan đến giao dịch CKPS/ *The Customer hereby certifies that he/she has read and comprehended the entire contents of the Agreement, the Terms and Conditions of Derivative Trading and has understood, and will accept, all risks that may occur from derivative trading.*
2. Hợp đồng này được lập thành song ngữ tiếng Anh và tiếng Việt. Trong trường hợp có bất kỳ sự mâu thuẫn nào giữa Tiếng Anh và Tiếng Việt thì nội dung Tiếng Việt sẽ được ưu tiên áp dụng. Công ty chứng khoán lưu giữ một (01) bản, khách hàng lưu giữ một (01) bản/ *This Agreement shall be made in Vietnamese and English bilingual originals of equal legal validity. In case of any discrepancy or contradiction between Vietnamese and English interpretations, the Vietnamese version shall prevail. FPTS shall keep one (01) copy and Customer shall keep one (01) copy of the same legality.*

KHÁCH HÀNG/CUSTOMER

(Ký, họ tên/Signature with full name
underneath)

**CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN FPT/FPT SECURITIES
JOINT STOCK COMPANY**

(Ký, họ tên, đóng dấu/Signature, full name and seal)

ĐIỀU KHOẢN VÀ ĐIỀU KIỆN GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN PHÁI SINH
TERMS AND CONDITIONS OF DERIVATIVE TRADING
(Ban hành theo Quyết định số 108-2022/QĐ/FPTS-FHR ngày 15/11/2022)
(Promulgated with the Decision No 108-2022/QĐ/FPTS-FHR dated November 15, 2022)

Khách hàng và Công ty cổ phần Chứng khoán FPT (FPTS) thỏa thuận và cam kết tuân thủ các Điều khoản và Điều kiện giao dịch Chứng khoán phái sinh tại FPTS dưới đây:

The Customer and FPT Securities Joint Stock Company (FPTS) agree, and commit, to comply with the terms and conditions of derivative trading at FPTS hereinafter:

ĐIỀU 1: ĐỊNH NGHĨA/ ARTICLE 1: DEFINITIONS

- 1.1. **Chứng khoán phái sinh (CKPS):** Là chứng khoán được quy định tại các văn bản pháp luật về chứng khoán hiện hành, bao gồm: Hợp đồng tương lai, Quyền chọn, Hợp đồng kỳ hạn và các chứng khoán phái sinh khác theo quy định của Pháp luật Việt Nam và theo hướng dẫn của Bộ Tài chính/ *Derivative is a security, including futures contract, option, forward contract and other derivatives defined by Vietnamese laws and instructed by the Ministry of Finance.*
- 1.2. **Vị thế** một CKPS tại một thời điểm là trạng thái giao dịch và khối lượng CKPS còn hiệu lực mà Khách hàng đang nắm giữ tính đến thời điểm đó. Khách hàng mua hoặc bán một CKPS được gọi là mở vị thế mua hoặc mở vị thế bán CKPS đó/ *Position of a derivative within a specific time period refers to the trading status and volume of unexpired derivatives that the customer is holding till that period. When a customer buys or sells a derivative security, he/she is said to be opening a long position or a short position.*
- 1.3. **Giới hạn vị thế** một CKPS là vị thế ròng tối đa của CKPS đó, hoặc của CKPS đó và các CKPS khác dựa trên cùng một tài sản cơ sở mà Khách hàng được quyền nắm giữ tại một thời điểm. Giới hạn vị thế được xác định theo quy định của Trung tâm lưu ký chứng khoán Việt Nam (VSD)/ *Position limit for a derivative refers to the maximum net position in that derivative, or in that derivative and others on the basis of the same underlying asset that the customer has the right to hold in a given period. Position limit is defined by regulations of the Vietnam Securities Depository (VSD).*
- 1.4. **Ký quỹ:** Là việc Khách hàng phải nộp tài sản được chấp nhận ký quỹ để đảm bảo nghĩa vụ thanh toán giao dịch CKPS của Khách hàng/ *Margin refers to the customer having obligations deposits or assets accepted as guarantee of settlement of obligations for derivative trading of such customer.*
- 1.5. **Tài sản ký quỹ bao gồm:** / *Margin assets include:*
 - a) Tiền mặt/ *Cash*
 - b) Chứng khoán được phép sử dụng làm tài sản ký quỹ theo quy định của FPTS/ *Securities accepted as guarantee by FPTS*
 - c) Các loại tài sản khác theo quy định của Pháp luật và của FPTS tại từng thời điểm/ *Other assets defined by the law and decided by FPTS from time to time.*
- 1.6. **Tỷ lệ ký quỹ bằng tiền tối thiểu:** Là tỷ lệ tối thiểu giữa giá trị tài sản ký quỹ bằng tiền so với tổng giá trị tài sản ký quỹ/ *Minimum margin in cash refers to the rate of margins in cash is the rate between the value of margins in cash and total value of required margins.*
- 1.7. **Tỷ lệ chiết khấu chứng khoán ký quỹ:** Là tỷ lệ chiết khấu khi xác định giá trị chứng khoán ký quỹ. / *Securities collateral haircut rate refers to the haircut ratio applied in evaluating securities collateral.*
- 1.8. **Ký quỹ ban đầu (IM):** Là giá trị ký quỹ mà Khách hàng phải thực hiện nộp ký quỹ trước khi giao dịch CKPS/ *Initial Margin (IM) refers to the margin the Customer makes before the derivative trading is executed.*
- 1.9. **Tỷ lệ ký quỹ ban đầu:** Là tỷ lệ được FPTS quy định và dùng để tính toán IM theo công thức được quy định bởi VSD. / *Initial Margin Requirement Ratio refers to the ratio of margin decided by FPTS and used to calculate IM based on the formula provided by the VSD.*
- 1.10. **Ký quỹ biến đổi (VM):** Là giá trị được xác định theo quy định của VSD và được tính vào giá trị ký quỹ duy trì yêu cầu trong trường hợp lãi lỗ vị thế của danh mục đầu tư trên tài khoản của nhà đầu tư ở trạng thái lỗ./ *Variation Margin (VM) is the value determined by the VSD regulations and accounted into the margin requirement value in case of position profit/loss of the investor's portfolio in the loss status.*
- 1.11. **Ký quỹ đảm bảo thực hiện hợp đồng tương lai trái phiếu chính phủ (DM):** Là giá trị ký quỹ mà Khách hàng phải nộp từ sau ngày giao dịch cuối cùng của Hợp đồng tương lai trái phiếu chính phủ (HDTL TPCP) cho đến ngày thanh toán cuối cùng để đảm bảo nghĩa vụ thực hiện hợp đồng/ *Delivery Margin (DM) is the margin value that the Customer must deposit after the final trading date of government bond futures and maintain until the final settlement date to assure the contract settlement obligations.*
- 1.12. **Ký quỹ duy trì yêu cầu (MR):** Là tổng giá trị ký quỹ mà Khách hàng phải nộp để duy trì các vị thế mà Khách hàng đang nắm giữ được tính toán trong phiên giao dịch cho danh mục vị thế trên tài khoản giao dịch CKPS, bao gồm Ký quỹ ban đầu (IM), Ký quỹ biến đổi (VM) và Ký quỹ đảm bảo thực hiện HDTL TPCP (DM)./ *Margin Requirement (MR) is the total margin value that the Customer pays to maintain positions held under the name of such Customer and calculated during trading session for the position portfolio in each customer's trading account, including Initial Margin (IM), Variation Margin (VM) and Delivery Margin (DM) for government bonds futures.*

- 1.13. **Tỷ lệ sử dụng tài sản ký quỹ (Rate):** Là tỷ lệ giữa Ký quỹ duy trì yêu cầu (MR) với tổng giá trị tài sản ký quỹ hợp lệ của Khách hàng./ *Collateral Usage Rate (Rate) is the ratio rate between the Margin Requirement (MR) with the total value of eligible collateral assets of the Customer.*
- 1.14. **Tỷ lệ xử lý** được FPTS quy định là 100%. Nếu tỷ lệ sử dụng tài sản ký quỹ (Rate) bằng hoặc lớn hơn Tỷ lệ xử lý (100%) thì FPTS có quyền xử lý tài khoản giao dịch CKPS như Điều 4 dưới đây./ *Handling Rate decided by FPTS is 100%. In case Collateral Usage Rate (Rate) is equal or greater than the Handling Rate (100%), FPTS shall hold the right to handle derivative trading account as per Article 4 hereafter.*
- 1.15. **Tổng dư nợ tài khoản CKPS:** Là tổng số tiền mà FPTS đã tạm ứng, đã thanh toán các nghĩa vụ cho Khách hàng bao gồm: Thanh toán lỗ vị thế hàng ngày, thanh toán bồi thường thực hiện HDTL TPCP, thanh toán các khoản phí, thuế, .../ *Total outstanding loan of derivative account is the total value of cash advanced and paid by FPTS to the Customer, including payment for daily position loss, compensatory payment for delivery margin for government bond futures, fee and tax payment, etc.*

ĐIỀU 2: KÝ QUỸ, BỔ SUNG KÝ QUỸ/ ARTICLE 2: MARGIN, ADDITIONAL MARGIN

- 2.1. Các tỷ lệ: Tỷ lệ ký quỹ ban đầu, tỷ lệ ký quỹ bằng tiền tối thiểu, tỷ lệ chiết khấu chứng khoán ký quỹ được FPTS quy định và công bố từng thời điểm phù hợp với quy định của Pháp luật Việt Nam mà không cần phải có ý kiến của Khách hàng. Khách hàng đồng ý ký quỹ theo các quy định của FPTS/ *Rates and ratios: Initial margin, minimum margin in cash, and securities collateral haircut rate are regulated and announced by FPTS from time to time in accordance with the law of Vietnam without having to have any opinion of the Customer. The Customer agrees on margin terms provided by FPTS.*
- 2.2. Khách hàng cam kết tuân thủ quy định về ký quỹ của FPTS:/ *The Customer is committed to complying with FPTS' margin regulations:*
 - a) Nếu Tỷ lệ sử dụng tài sản ký quỹ bằng hoặc lớn hơn 90%, Khách hàng phải thực hiện ký quỹ bổ sung. Trong trường hợp này, hệ thống của FPTS sẽ gửi thông báo cho Khách hàng tới địa chỉ email và/hoặc qua tin nhắn SMS tới số điện thoại di động mà Khách hàng đã đăng ký với FPTS. Tuy vậy, FPTS hoàn toàn không chịu trách nhiệm trong trường hợp các phương tiện liên lạc của Khách hàng không nhận được thông báo vì bất kỳ lý do gì./ *If the Collateral Usage Rate is equal to or greater than 90%, the Customer must add to his/her margin. When this case occurs, the FPTS system will send a notification to the Customer via email and/or SMS to the mobile phone number registered by FPTS. However, FPTS shall not be liable in the event that the Customer's means of communication do not receive the notification for any reason.*
 - b) Nếu Tỷ lệ sử dụng tài sản ký quỹ bằng hoặc lớn hơn Tỷ lệ xử lý (100%) thì FPTS có quyền xử lý tài khoản giao dịch CKPS như Điều 4 dưới đây/ *If the Collateral Usage Rate is equal to or greater than the Handling Rate (100%), FPTS will have the right to handle the Derivative Trading Account as per Article 4 hereafter.*

ĐIỀU 3: GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN PHÁI SINH/ ARTICLE 3: DERIVATIVE TRADING

- 3.1 FPTS chỉ mở tài khoản giao dịch CKPS và cung cấp dịch vụ giao dịch CKPS cho các Khách hàng đã mở tài khoản giao dịch chứng khoán cơ sở tại FPTS. Khách hàng đồng ý rằng, các hợp đồng đã ký với FPTS: Hợp đồng mở tài khoản giao dịch chứng khoán và Các điều khoản và điều kiện hợp đồng mở tài khoản giao dịch chứng khoán; Hợp đồng cung cấp và sử dụng dịch vụ giao dịch chứng khoán và Các điều khoản và điều kiện sử dụng dịch vụ giao dịch chứng khoán, Bản công bố rủi ro sẽ đương nhiên có hiệu lực áp dụng đối với Tài khoản giao dịch CKPS./ *FPTS only opens the derivative trading account and provides derivative trading services for the Customer who has already opened the securities transaction account at FPTS. The Customer agrees that the contracts signed with FPTS, including Securities Transaction Account Opening Agreement and Terms and Conditions of Securities Transaction Account Opening Agreement; Contract for Provision and Use of Securities Transaction Services and Terms and Conditions of Using Securities Transaction Services, and Risk Statement, shall be automatically applied to the Derivative Trading Account.*
- 3.2 Khách hàng cam kết việc đặt lệnh giao dịch CKPS tuân thủ các quy định của FPTS, của Sở giao dịch chứng khoán, Trung tâm lưu ký chứng khoán Việt Nam và các cơ quan có thẩm quyền/ *The Customer undertakes that he/she places derivative trading orders in accordance regulations of with FPTS, the Stock Exchanges, the Vietnam Securities Depository and other competent authorities.*
- 3.3 FPTS có thể từ chối thực hiện các yêu cầu hoặc lệnh giao dịch CKPS của Khách hàng nếu thấy yêu cầu giao dịch CKPS đó vi phạm hoặc tiềm ẩn nguy cơ vi phạm các quy định của Pháp luật Việt Nam, của các cơ quan quản lý có thẩm quyền và/hoặc các quy định có liên quan của FPTS./ *FPTS may refuse to perform the Customer's requests or orders of derivative trading if such derivative trading requests violate, or potentially violate, the Vietnamese law, regulations of competent authorities and/or relevant regulations of FPTS*
- 3.4 Trong trường hợp Tài khoản giao dịch CKPS của Khách hàng tại FPTS không đủ số dư để thanh toán các nghĩa vụ của Khách hàng, bao gồm nhưng không giới hạn ở các nghĩa vụ: thanh toán lỗ vị thế hàng ngày, thanh toán bồi thường thực hiện HDTL TPCP, thanh toán các khoản phí, thuế, FPTS sẽ thực hiện tạm ứng cho Khách hàng mà không cần phải thông báo hoặc có sự đồng ý của Khách hàng. Khách hàng có trách nhiệm hoàn trả Tổng dư nợ mà FPTS đã tạm ứng và số tiền lãi tính trên Tổng dư nợ đó. Tỷ lệ lãi suất làm căn cứ tính số tiền lãi này được FPTS công bố trên website <http://www.fpts.com.vn>. FPTS được toàn quyền tự động thu nợ gốc và tiền lãi từ Tài khoản giao dịch CKPS của Khách hàng./ *In the event that the Customer's Derivative Trading Account at FPTS does not have enough balance to fulfill his/her obligations, including but not limited to payment for daily position loss, compensatory payment for delivery*

margin for government bond futures, fee and tax payment, FPTs will pay an advance for the Customer without having to send a notification to him/her or have his/her consent. The Customer is responsible for repaying the outstanding loan paid in advance by FPTs and the interest on such outstanding loan. The interest rate hereto used to calculate the interest is announced by FPTs on the website <http://www.fpts.com.vn>. FPTs is fully entitled to automatically collect principal and interest from the Customer's Derivative Trading Account.

ĐIỀU 4: ĐÓNG VỊ THẾ, XỬ LÝ TÀI KHOẢN GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN PHÁI SINH/ ARTICLE 4: CLOSING POSITION, HANDLING DERIVATIVE TRADING ACCOUNT

- 4.1. Khách hàng đồng ý rằng, nếu có bất kỳ sự kiện nào dưới đây xảy ra, FPTs có toàn quyền xử lý tài khoản giao dịch CKPS của Khách hàng để thu hồi các khoản nợ và thực hiện các nghĩa vụ của Khách hàng mà không cần sự đồng ý của Khách hàng và không phụ thuộc vào di chúc hoặc cam kết về nghĩa vụ của Khách hàng với bất kỳ một bên thứ ba nào khác./ *The Customer agrees that, if any of the following events occurs, FPTs shall have the full right to handle the Customer's Derivative Trading Account to recover his/her loans and fulfill his/her obligations without having to have his/her consent and be subject to any testament or commitment of the Customer to any other third party:*
- Ngay khi Tỷ lệ sử dụng tài sản ký quỹ bằng hoặc cao hơn Tỷ lệ xử lý (100%)/ *As soon as the Collateral Usage Rate is equal to or greater than the Handling Rate (100%)*
 - Khách hàng vi phạm nghĩa vụ theo Hợp đồng mở tài khoản giao dịch CKPS đã ký với FPTs/ *The Customer violates his/her obligations under the Derivative Trading Account signed with FPTs.*
 - Khách hàng bị chết hoặc không còn đủ năng lực hành vi dân sự theo quy định của Pháp luật Việt Nam/ *The Customer dies or is no longer capable of conducting civil acts under the Vietnamese law.*
 - Khách hàng thuộc đối tượng không được phép giao dịch CKPS theo quy định của Pháp luật Việt Nam/ *The Customer is legally prohibited from conducting derivative trading.*
 - Tài sản của Khách hàng bị cưỡng chế thi thành theo quy định của Pháp luật Việt Nam/ *The Customer's assets are subject to coercive measures to fulfill legal obligations under the Vietnamese law.*
- 4.2. Trong trường hợp FPTs xử lý tài khoản giao dịch CKPS của Khách hàng, FPTs có toàn quyền quyết định./ *In case FPTs handles the Customer's Derivative Trading Account, FPTs shall have the full right to decide:*
- Số lượng vị thế đóng và mức giá đặt lệnh đóng vị thế/ *The number of positions closed and the prices placed for the positions closed.*
 - Tạm ngừng giao dịch đối với Tài khoản giao dịch CKPS của Khách hàng/ *To temporarily suspend the trading activity of the Customer's Derivative Trading Account*
 - Sử dụng, bán, chuyển giao tài sản ký quỹ của Khách hàng/ *To use, sell and transfer collateral assets of the Customer.*
 - Điều chuyển tiền, chứng khoán giữa các Tài khoản giao dịch CKPS và Tài khoản giao dịch chứng khoán cơ sở để đảm bảo nghĩa vụ thanh toán của Khách hàng/ *To transfer money and securities between Derivative Trading Account and the Underlying Securities Trading Account to ensure payment obligations of the Customer.*
 - Bán hoặc thu hồi bất kỳ tài sản nào khác của Khách hàng hiện có trên Tài khoản giao dịch CKPS và/hoặc trên Tài khoản giao dịch chứng khoán cơ sở/ *To sell or retrieve any other assets of the Customer available on the Derivative Trading Account and/or on the Underlying Securities Trading Account.*
- 4.3. Trong trường hợp sau khi xử lý theo mục 4.2 ở trên vẫn chưa đủ thanh toán các nghĩa vụ của Khách hàng, phần tiền phải thanh toán còn thiếu được tiếp tục ghi nhận là nợ quá hạn của Khách hàng và Khách hàng có trách nhiệm tiếp tục thanh toán cho FPTs./ *In case the handling process as per Clause 4.2 hereof is not enough to repay the Customer's obligations in full, the short value shall be classified as overdue debts of the Customer and the Customer shall be responsible for repaying the remaining short value to FPTs.*
- 4.4. Trong trường hợp FPTs xử lý các Tài khoản giao dịch chứng khoán, Khách hàng vẫn phải có trách nhiệm thực hiện các nghĩa vụ liên quan đến chứng khoán như công bố thông tin đối với Khách hàng thuộc đối tượng phải công bố thông tin và các nghĩa vụ khác theo quy định của Pháp luật Việt Nam./ *In the event that FPTs handles the Securities Trading Account, the Customer will still be responsible for fulfilling obligations in connection with the securities such as mandatory information disclosure to customers and other regulatory obligations.*

ĐIỀU 5: PHÍ, THUẾ/ ARTICLE 5: FEE, TAX

- 5.1. Khách hàng có trách nhiệm thanh toán cho FPTs các khoản tiền bao gồm Phí, Tiền lãi và các khoản chi phí liên quan đến việc thực hiện giao dịch CKPS của Khách hàng bất kể việc thực hiện giao dịch đó xuất phát từ yêu cầu của Khách hàng hay do FPTs thực hiện theo các thỏa thuận trong Hợp đồng mở tài khoản giao dịch CKPS và trong Bản Điều khoản và Điều kiện giao dịch CKPS này./ *The Customer is obliged to pay fees, interests thereof and other expenses in connection to his/her derivative transaction to FPTs regardless of whether such transaction is derived from the request of the Customer or conducted by FPTs under the Derivative Trading Account Opening Agreement and as per these Terms and Conditions of Derivative Trading.*
- 5.2. Khách hàng có trách nhiệm thanh toán tất cả các khoản thuế theo quy định của Pháp luật Việt Nam liên quan đến giao dịch CKPS trên tài khoản của Khách hàng/ *The Customer is obliged to pay all taxes in accordance with the laws of Vietnam on derivative trading on the Customer's account.*

ĐIỀU 6: CAM KẾT MẠC ĐỊNH/ ARTICLE 6: GENERAL COMMITMENTS

- 6.1 Khách hàng đồng ý ủy quyền cho FPTs được thay mặt Khách hàng thực hiện việc chuyển tiền, rút tiền, phong tỏa, giải tỏa tài sản trên tài khoản giao dịch CKPS để thực hiện ký quỹ, thanh toán bù trừ, thanh toán lãi lỗ vị thế, thanh toán đáo

hạn, thanh toán tiền FPTS đã ứng trước, tiền lãi, phí, thuế và nghĩa vụ tài chính khác của Khách hàng đối với FPTS và/hoặc đối với các cơ quan có thẩm quyền./ *The Customer agrees to authorize FPTS, on his/her behalf, to perform the transfer, withdrawal, blockade and release of assets in the Derivative Trading Account to make deposit, clearing payment, position loss payment, maturity payment, repayment to cash advance given by FPTS, interest, fee, tax and other financial obligations of the Customer to FPTS and/or to competent authorities.*

- 6.2 Khách hàng xác nhận rằng đã được FPTS tư vấn và giải thích rõ về các rủi ro có thể phát sinh khi thực hiện giao dịch CKPS và đồng ý chấp nhận các rủi ro đó. Khách hàng cũng xác nhận rằng đã được giải thích và hiểu rõ các quy định và cách thức giao dịch CKPS tại FPTS/ *The Customer confirms that he/she has been consulted and clearly explained by FPTS about risks that may arise from performing derivative trading and agrees to accept such risks. The customer also confirms that he/she has been explained and comprehended regulations and methods of derivative trading announced by FPTS.*
- 6.3 Khách hàng đảm bảo với FPTS rằng mọi thông tin cung cấp cho FPTS là trung thực và chính xác về mọi phương diện. Khách hàng có nghĩa vụ cung cấp cho FPTS thông tin cá nhân và/hoặc thông tin liên lạc mới nhất của Khách hàng. FPTS không chịu trách nhiệm nếu Khách hàng không kịp thời cung cấp cho FPTS bất kỳ thay đổi nào đối với thông tin cá nhân và/hoặc thông tin liên lạc của Khách hàng/ *The Customer assures FPTS that all information provided to FPTS is true and accurate in all aspects. The Customer is obliged to provide FPTS with his/her latest personal information and/or contact information. FPTS bears no responsibility if the Customer does not provide FPTS with any changes to his/her personal information and/or contact information in a timely manner.*
- 6.4 Khách hàng đồng ý cho FPTS cung cấp các thông tin cá nhân và thông tin giao dịch của Khách hàng cho bất cứ cơ quan có thẩm quyền nào theo quy định của Pháp luật Việt Nam/ *The Customer agrees to allow FPTS to provide his/her personal information and transaction information to any competent authority in accordance with the Vietnamese law.*

KHÁCH HÀNG/CUSTOMER

(Ký, họ tên/*Signature with full name underneath*)

**CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN FPT/FPT SECURITIES
JOINT STOCK COMPANY**

(Ký, họ tên, đóng dấu/*Signature, full name and seal*)